

Số: 15 /2010/QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 10 tháng 02 năm 2010

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường, bảo vệ  
mỹ quan và trật tự đô thị trên địa bàn thành phố Cần Thơ**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính số 44/2002/PL-UBTVQH10 ngày 02 tháng 7 năm 2002 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính số 04/2008/PL-UBTVQH12 ngày 02 tháng 4 năm 2008;

Căn cứ Nghị quyết số 32/2007/NQ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm kiềm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông;

Căn cứ Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 146/2007/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2007 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở;

Căn cứ Thông tư số 13/2005/TT-BGTVT ngày 07 tháng 11 năm 2005 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2004 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 24/2009/TT-BXD ngày 22 tháng 7 năm 2009 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở;

Căn cứ Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20 tháng 02 năm 2008 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn quản lý đường đô thị;

Căn cứ Thông tư số 16/2009TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Bộ Xây dựng về sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2008/TT-BXD ngày 20 tháng 02 năm 2008 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn quản lý đường đô thị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường, bảo vệ mỹ quan và trật tự đô thị trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày và đăng báo Cần Thơ chậm nhất sau 05 ngày, kể từ ngày ký; đồng thời thay thế các Quyết định số 3406/QĐCT-UB ngày 11 tháng 11 năm 2004 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc phân cấp quản lý về trật tự, cảnh quan và vệ sinh môi trường tại các đường phố, ngõ hẻm trên địa bàn thành phố; Quyết định số 36/2005/QĐ-UB ngày 13

tháng 5 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc ban hành Quy định về sử dụng tạm thời một phần phía trong hè phố tại nội ô các quận, huyện thuộc thành phố Cần Thơ;

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan Ban, Ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, xã, phường, thị trấn, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- VPCP (HN-TPHCM);
  - Bộ Tư pháp (Cục KT văn bản QPPL);
  - Bộ Xây dựng;
  - TT.Thành ủy, TT.HĐND thành phố,
  - CT, các PCT UBND thành phố;
  - UBMTTQ và các Đoàn thể thành phố;
  - Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
  - Sở, ban, ngành thành phố;
  - TT.Quận ủy, TT.HĐND quận;
  - TT.Huyện ủy, TT.HĐND huyện;
  - UBND quận, huyện;
  - UBND xã, phường, thị trấn;
  - Website Chính phủ;
  - Đài PT và TH Cần Thơ;
  - Báo Cần Thơ;
  - Văn phòng UBND thành phố (3B);
  - Trung tâm Công báo; Trung tâm Lưu trữ;
  - Lưu VT.MC
- MC\PQ\Phan cap Quan ly duong do thi

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**  
(đã ký)  
**Trần Thanh Mẫn**

Số: 15/2010/QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 10 tháng 02 năm 2010

**QUY ĐỊNH**

**Về quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường, bảo vệ mỹ quan  
và trật tự đô thị trên địa bàn thành phố Cần Thơ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 15/2010/QĐ-UBND ngày 10  
tháng 02 năm 2010 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng**

1. Quy định này quy định việc quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường, bảo vệ mỹ quan và trật tự đô thị tại các tuyến đường đô thị trên địa bàn thành phố Cần Thơ; khi sử dụng vỉa hè, lòng đường vào mục đích khác phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và thực hiện đúng các quy định về quản lý, khai thác sử dụng đường đô thị theo pháp luật hiện hành.

2. Các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài khi tham gia các hoạt động có liên quan đến hoạt động quản lý và sử dụng vỉa hè, lòng đường trên địa bàn thành phố Cần Thơ phải tuân theo Luật Giao thông đường bộ và các nội dung của Quy định này.

**Điều 2. Giải thích từ ngữ**

1. *Vỉa hè* (còn được gọi là hè, hè phố, hè đường) là bộ phận của đường đô thị dành cho người đi bộ trong đô thị và là nơi bố trí hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị dọc tuyến.

2. *Lòng đường* là bộ phận của đường đô thị, được giới hạn bởi phía trong hai bên bó vỉa, có thể bố trí hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị dọc tuyến khi cần thiết.

3. *Sử dụng tạm thời một phần công năng lòng đường và vỉa hè* trong Quy định này là các hoạt động liên quan đến sử dụng tạm thời một phần bên trên bề mặt lòng đường và vỉa hè trong phạm vi cho phép.

4. *Hoạt động phục vụ thi công xây dựng, sửa chữa công trình* là các hoạt động rào chắn xung quanh khu vực thi công nhằm đảm bảo an toàn lao động; các hoạt động tập kết, trung chuyển vật liệu và vật liệu phế thải để phục vụ công tác xây dựng, sửa chữa công trình.

5. *Hoạt động trông giữ xe công cộng có thu phí* là các hoạt động liên quan đến việc tổ chức giữ xe tại các vị trí, địa điểm được cấp có thẩm quyền quy định và cấp phép.

6. *Hoạt động xã hội* là các hoạt động văn hóa, thể thao, diễu hành, lễ hội trên đường bộ nhằm phục vụ cộng đồng, chào mừng lễ hội sự kiện lớn.

7. *Các công trình ngầm* là các công trình ngành điện, viễn thông, chiếu sáng, cấp nước, thoát nước, cấp gas, hầm kỹ thuật tuynel được đặt dưới lòng đường và vỉa hè.

8. *Công trình bên trên vỉa hè* là các công trình nổi bao gồm: trụ điện, cột đèn chiếu sáng, tủ cáp điện thoại, trạm biến áp, trụ cứu hỏa, ki-ô-t, buồng điện thoại công cộng, cây xanh, biển báo giao thông, nhà chờ xe buýt, biển báo thông tin, biển quảng cáo, thùng đựng rác.

9. *Cơ quan quản lý hạ tầng giao thông kỹ thuật* là các Khu Quản lý giao thông đô thị; Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Ban Quản lý các khu đô thị; Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp; các doanh nghiệp được giao nhiệm vụ quản lý hạ tầng giao thông kỹ thuật trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

1. Quy định này quy định cụ thể nội dung việc quản lý và sử dụng vỉa hè, lòng đường, bảo vệ mỹ quan và trật tự đô thị tại các tuyến đường đô thị trên địa bàn thành phố Cần Thơ; khi sử dụng vỉa hè, lòng đường vào mục đích khác phải được phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực hiện đúng các Quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. 10. Các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài khi tham gia các hoạt động quản lý và sử dụng vỉa hè, lòng đường trên địa bàn thành phố Cần Thơ phải tuân thủ Luật Giao thông đường bộ và các nội dung được quy định tại Quy định này.

### **3. Điều 3. Nguyên tắc chung quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường, bảo vệ mỹ quan và trật tự đô thị**

1. Việc sử dụng tạm thời một phần công năng lòng đường và vỉa hè vào các mục đích ngoài giao thông phải được cơ quan có thẩm quyền xem xét và cấp phép đồng thời có giải pháp để bảo đảm không ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị.

2. Mọi tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời lòng đường và vỉa hè ngoài mục đích giao thông đều phải xin cấp phép sử dụng trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 12 Quy định này và thực hiện nghiêm chỉnh các quy định trong giấy phép. Đồng thời, phải bố trí lối đi thuận tiện, an toàn cho người đi bộ và phương tiện giao thông.

3. Việc cấp phép sử dụng tạm thời lòng đường và vỉa hè chỉ có giá trị trong khoảng thời gian quy định.

4. Trong trường hợp cần sửa chữa, tăng cường công trình đường bộ ngoài kế hoạch bảo trì đường bộ đã có hoặc sửa chữa, khôi phục công trình đường bộ bị hư hại do việc tổ chức các hoạt động xã hội, chi phí cho các công việc này được tính trong kinh phí tổ chức các hoạt động xã hội theo quy định của pháp luật.

4. 5. Những hành vi vi phạm quy định về quản lý và sử dụng vỉa hè, lòng đường, mỹ quan và trật tự đô thị bị xử phạt theo Nghị định số 146/2007/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2007 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2009 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng, tùy theo tính chất, phạm vi, có thể bị áp dụng các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

5. 6. Sở Xây dựng phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Công an thành phố có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường, mỹ quan và trật tự đô thị trên phạm vi toàn thành phố.

6. 7. Ủy ban nhân dân quận, huyện có trách nhiệm hướng dẫn kiểm tra, xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường, mỹ quan và trật tự đô thị trên địa bàn được phân cấp quản lý; Việc xây dựng, sử dụng, duy tu đường phố thuộc địa bàn được phân cấp quản lý theo hướng dẫn của Sở Xây dựng và Sở Giao thông vận tải.

## **7.**

### **8. Chương II**

#### **MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 4. Các hành vi bị cấm đối với hoạt động xây dựng, quản lý, sử dụng vỉa hè, lòng đường, bảo vệ mỹ quan và trật tự đô thị**

9. 1. Thiết kế, xây dựng đường đô thị không tuân thủ quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

10. 2. Tự ý xây dựng, đào bới vỉa hè, lòng đường.

11. 3. Tự ý mở đường nhánh hoặc đầu nối trái phép vào vỉa hè, lòng đường.

12. 4. Sử dụng vỉa hè, lòng đường để họp chợ, kinh doanh dịch vụ ăn uống, bày hàng hóa, vật liệu.

13. 5. Đổ rác, phế thải và các hành vi gây mất vệ sinh môi trường đô thị.

14. 6. Lắp đặt, xây dựng bục, bệ dất xe, bậc tam cấp vào nhà và công trình bên đường gây ảnh hưởng đến hoạt động phương tiện giao thông và người đi bộ; gây mất mỹ quan đô thị.

15. 7. Lắp đặt, xây dựng các công trình, biển quảng cáo, trang trí, đường dây trái phép, ảnh hưởng đến kết cấu vỉa hè, lòng đường, ảnh hưởng đến an toàn giao thông đô thị và gây mất mỹ quan đô thị.

16. 8. Xây dựng các công trình trái phép vi phạm chỉ giới đường đỏ, hành lang an toàn của đường đô thị.

17. 9. Trông, giữ xe đạp, xe máy, xe ô tô và các phương tiện cơ giới khác trên vỉa hè, lòng đường không có giấy phép; để xe đạp, xe máy, ô tô không đúng nơi quy định.

**Điều 5. Quản lý việc sử dụng tạm thời lề đường, lòng đường để xe đạp, xe máy, ô tô.**

a) 1. Trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân quận, huyện, Sở Xây dựng chủ trì phối hợp cùng Sở Giao thông vận tải kiểm tra trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành danh mục các tuyến đường được phép để xe đạp, xe máy, ô tô.

b) 2. Ủy ban nhân dân quận, huyện chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Công an thành phố và các ngành có liên quan khảo sát, thống nhất vị trí các điểm để xe tạm thời trên vỉa hè, lòng đường, chịu trách nhiệm lập, thẩm định danh mục công trình, tuyến phố được phép tạm thời, tổ chức lấy ý kiến các ngành có liên quan trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố ra Quyết định ban hành.

c) 3. Các điểm để xe đạp, xe máy, tạm thời trên vỉa hè, phải được Ủy ban nhân dân quận, huyện cấp phép. Việc cấp phép thực hiện theo quy định tại Điều 13 của Quy định này.

d) 4. Ủy ban nhân dân quận, huyện có trách nhiệm quy hoạch xây dựng các bãi đỗ xe trên địa bàn, tổ chức cấp phép các điểm đỗ xe tạm trên lòng đường phải tuân thủ theo Luật Giao thông đường bộ và nội dung của Quy định này.

**Điều 6. Quản lý việc sử dụng tạm thời vỉa hè để kinh doanh buôn bán**

Ủy ban nhân dân quận, huyện chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Công Thương xây dựng danh mục các tuyến đường được phép sử dụng vỉa hè vào kinh doanh, buôn bán hàng hóa trình Ủy ban nhân dân thành phố Quyết định; các tuyến đường được phép sử dụng vỉa hè vào việc kinh doanh, buôn bán phải đảm bảo các yêu cầu về lối đi cho người đi bộ, bảo đảm an toàn, thuận tiện giao thông; bảo đảm mỹ quan, vệ sinh môi trường đô thị và không ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của hộ gia đình, chủ công trình trên tuyến đường phố.

**Điều 7. Quản lý việc sử dụng tạm thời vỉa hè, lòng đường phục vụ việc cưới, việc tang**

1. Khi các hộ gia đình có nhu cầu sử dụng vỉa hè, lòng đường phục vụ việc cưới, việc tang thì phải xin phép chính quyền địa phương nơi cư trú (không phải xin giấy phép). Việc sử dụng tạm thời vỉa hè, lòng đường không quá 48 giờ và phải dành lối đi rộng tối thiểu 1,5 mét cho người đi bộ.

2. Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn và giám sát các hộ gia đình, cá nhân việc sử dụng tạm thời một phần vỉa hè cho việc cưới, việc tang để không ảnh hưởng lối đi cho người đi bộ và mỹ quan đô thị.

**Điều 8. Quản lý đào, lấp vỉa hè, lòng đường để thi công công trình hạ tầng kỹ thuật**

1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đào, lấp vỉa hè, lòng đường để xây lắp các công trình hạ tầng kỹ thuật, phải được Ủy ban nhân dân quận, huyện cấp phép thuộc địa bàn được phân cấp quản lý và thực hiện theo các quy định hiện hành để bảo đảm trật tự đô thị, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị và các nội dung ghi trong giấy phép, hạn chế ảnh hưởng đến việc đi lại của người và phương tiện tham gia giao thông.

2. Ủy ban nhân dân quận, huyện khi cấp giấy phép đào, lấp vỉa hè, lòng đường, tổ chức, cá nhân được cấp phép đào, lấp vỉa hè, lòng đường khi triển khai thực hiện phải thông báo cho cơ quan cấp phép và chính quyền địa phương nơi xây dựng để cùng giám sát thực hiện; kiểm tra việc tiếp nhận hồ sơ hoàn công và chịu trách nhiệm hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn công theo giấy phép được cấp, kiểm tra việc hoàn trả mặt bằng theo đúng hiện trạng ban đầu; chính quyền địa phương có trách nhiệm phối hợp khi được thông báo để cùng giám sát thực hiện.

**Điều 9. Quản lý việc xây dựng, lắp đặt các công trình nổi trên vỉa hè, lòng đường**

1. Tổ chức, cá nhân có nhu cầu xây dựng, lắp đặt các hạng mục công trình nổi như: hệ thống hạ tầng kỹ thuật, các công trình phục vụ công cộng, phải được Ủy ban nhân dân quận, huyện cấp phép đối với đường đô thị trên địa bàn được phân cấp quản lý.

2. Tổ chức, cá nhân khi xây dựng, lắp đặt các công trình nổi trên vỉa hè, lòng đường phải thực hiện đúng nội dung ghi trong giấy phép và các quy định về đảm bảo an toàn trật tự giao thông đô thị, vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị.

3. Tổ chức, cá nhân khi lắp đặt mới, thay thế đường dây điện lực, thông tin liên lạc, chiếu sáng ở những tuyến phố, khu vực mà thành phố thực hiện ngầm hóa hệ thống hạ tầng kỹ thuật, phải bố trí đi ngầm dưới vỉa hè, lòng đường.

**Điều 10. Quản lý việc lắp đặt kiốt, mái che trên vỉa hè**

1. Việc lắp đặt tạm thời kiốt trên vỉa hè để phục vụ cho các hoạt động du lịch, bưu chính, viễn thông phải theo đúng thiết kế mẫu, đảm bảo mỹ quan và được Ủy ban nhân dân quận, huyện cấp phép trên cơ sở thống nhất của Sở Xây dựng và Sở Giao thông vận tải.

2. Tổ chức, cá nhân lắp đặt mái che mưa, che nắng phải tuân thủ các quy định của Quy chuẩn xây dựng và được xem xét đồng thời khi cấp phép xây dựng.

3. Ủy ban nhân dân quận, huyện Quyết định việc lắp đặt tạm thời các cửa hàng, ki-ốt phục vụ cho các lễ hội, và phải tháo dỡ sau khi kết thúc lễ hội theo quy định; kiểm tra việc xây dựng các cửa hàng nhỏ, lắp đặt mái che mưa, che nắng; Tổ chức dỡ bỏ cửa hàng, mái che mưa, che nắng không đúng theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân các cấp phối hợp cùng Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch kiểm tra việc tuân thủ theo các quy định của pháp luật về quảng cáo; các biển quảng cáo phải đảm bảo mỹ quan đô thị, không cản trở tầm nhìn và không ảnh hưởng đến an toàn giao thông đô thị và phải được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp phép sau khi có thỏa thuận của Sở Xây dựng hoặc Sở quản lý chuyên ngành.

#### **Điều 11. Quản lý việc lắp đặt biển báo hiệu giao thông trên vỉa hè, lòng đường**

1. Sở Giao thông vận tải chịu trách nhiệm quản lý chuyên ngành, hướng dẫn việc lắp đặt hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn giao thông trên đường tỉnh, Ủy ban nhân dân quận, huyện hướng dẫn lắp đặt các biển báo, biển chỉ dẫn giao thông trên tuyến đường thuộc địa bàn được phân cấp quản lý, bảo đảm đúng vị trí, đúng quy định của Điều lệ Báo hiệu đường bộ.

2. Tổ chức, cá nhân khi nhận được giấy phép lắp đặt biển hiệu, biển quảng cáo, biển chỉ dẫn trên vỉa hè, dải phân cách, phải thực hiện đúng các nội dung, kích thước, màu sắc, vật liệu được quy định trong giấy phép và các quy phạm pháp luật.

#### **Điều 12. Quản lý công tác vệ sinh vỉa hè, lòng đường**

1. Tổ chức, đơn vị, hộ gia đình có trách nhiệm giữ gìn, bảo đảm vệ sinh vỉa hè, lòng đường và mỹ quan đô thị phía trước trụ sở cơ quan, đơn vị và nhà riêng, kịp thời ngăn chặn và thông báo tới Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn và các cơ quan chức năng những trường hợp cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm làm ảnh hưởng vệ sinh vỉa hè, lòng đường, để có biện pháp xử lý.

2. Mọi hành vi vi phạm quy định về bảo đảm vệ sinh môi trường, làm rơi vãi chất thải, nguyên liệu, vật liệu, rác, chất thải, thoát nước ra vỉa hè, lòng đường, xả chất thải xây dựng xuống các hố thu nước,... phải được xử lý theo các quy định, Nghị định của Chính phủ và Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông, đô thị và vệ sinh môi trường.

### **Chương III**

#### **QUY ĐỊNH VỀ CẤP PHÉP VÀ SỬ DỤNG VỈA HÈ**

#### **Điều 13. Các trường hợp sử dụng vỉa hè**

1. Hoạt động tổ chức tiệc cưới, tang lễ:

a) Hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời một phần vỉa hè phục vụ cho việc cưới, việc tang cần thông báo với Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn nơi cư trú (không phải cấp phép).

b) Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn và giám sát các hộ gia đình, cá nhân việc sử dụng tạm thời một phần vỉa hè cho việc cưới, việc tang để không ảnh hưởng lối đi cho người đi bộ và mỹ quan đô thị.

2. Quản lý việc sử dụng tạm thời vỉa hè để trưng bày vật liệu phục vụ thi công, xây dựng công trình:

Ủy ban nhân dân các quận, huyện chỉ xem xét việc cấp phép sử dụng tạm thời vỉa hè cho hoạt động phục vụ thi công xây dựng, sửa chữa công trình trên nguyên tắc không gây cản trở giao thông cho người đi bộ, đảm bảo vệ sinh môi trường xung quanh và mỹ quan đô thị.

Trong trường hợp việc tập kết vật liệu xây dựng đòi hỏi mặt bằng lớn, vượt quá phạm vi cho phép sử dụng tạm thời vỉa hè, cơ quan có thẩm quyền có thể xem xét việc cấp phép sử dụng tạm thời toàn bộ vỉa hè để phục vụ hoạt động trên. Tuy nhiên, thời gian cho phép chỉ được thực hiện từ 21 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, sau đó phải trả lại nguyên trạng vỉa hè. Tổ chức, cá nhân được cấp phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè không được tự ý đào bới, xây dựng làm biến dạng lòng đường và vỉa hè.

### 3. Hoạt động trông giữ xe công cộng có thu phí:

Cơ quan có thẩm quyền chỉ xem xét việc cấp phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè làm bãi giữ xe đạp, xe mô tô có thu phí tại các vị trí, địa điểm nằm trong danh mục khu vực, tuyến đường đã được Ủy ban nhân dân quận, huyện, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải và Công an thành phố thống nhất sắp xếp, tổ chức làm bãi giữ xe trên vỉa hè. Danh mục này phải được Ủy ban nhân dân thành phố thông qua.

Các điểm trông giữ xe công cộng trên vỉa hè có thu phí phải bảo đảm thuận lợi cho người đi bộ, vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị và không ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của hộ gia đình và cá nhân có quyền sử dụng hợp pháp nhà, công trình xây dựng dọc tuyến đường đó.

### 4. Hoạt động phục vụ việc kinh doanh dịch vụ, buôn bán hàng hóa:

Việc cấp phép sử dụng tạm thời vỉa hè vào việc kinh doanh dịch vụ, buôn bán hàng hóa chỉ áp dụng tại các tuyến đường nằm trong danh mục công trình và tuyến đường đặc thù được phép sử dụng vỉa hè vào kinh doanh dịch vụ, buôn bán hàng hóa. Ủy ban nhân dân các quận, huyện lập danh mục này, gửi Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải thẩm định và trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

### 5. Hoạt động xã hội:

Việc cấp phép sử dụng tạm thời vỉa hè đối với hoạt động này được xem xét trên nguyên tắc không gây cản trở giao thông cho người đi bộ, đảm bảo vệ sinh môi trường xung quanh và mỹ quan đô thị. Trong trường hợp hoạt động này được tiến hành trên mặt bằng rộng (bao gồm cả một phần lòng đường) thì cần có sự đồng ý của Ủy ban nhân dân thành phố. Cơ quan, tổ chức tiến hành hoạt động xã hội phải được cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền thống nhất bằng văn bản về phương án đảm bảo giao thông trước khi tiến hành tổ chức các hoạt động xã hội theo quy định của pháp luật.

### 6. Hoạt động để xe 2 bánh tự quản trước cửa nhà:

Cho phép Ủy ban nhân dân các quận, huyện nghiên cứu ban hành danh mục các tuyến đường có điều kiện vỉa hè rộng rãi thuộc phạm vi địa bàn quản lý để dành một phần vỉa hè hạn chế trên các tuyến đường này cho nhân dân để xe 2 bánh tự quản trước cửa nhà (chỉ phục vụ cho xe của gia đình và xe của khách hàng).

## **Điều 14. Thủ tục cấp phép**

### 1. Hồ sơ xin cấp phép sử dụng tạm thời vỉa hè: thành phần hồ sơ gồm một (01) bộ.

a) Đơn đề nghị cấp Giấy phép sử dụng tạm thời của tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng một phần vỉa hè theo Phụ lục 1 kèm theo Quy định này.

b) Bản vẽ vị trí mặt bằng đề nghị cấp phép của tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời một phần vỉa hè (có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn đối với các trường hợp yêu cầu xin phép tại khoản 2 Điều 13 Quy định này). Bản vẽ phải thể hiện rõ vị trí sử dụng, kích thước sử dụng theo Phụ lục 2 kèm theo Quy định này.

c) Văn bản pháp lý khác (nếu có) liên quan đến nhu cầu của tổ chức, cá nhân xin cấp phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè.

Trường hợp thi công xây dựng, sửa chữa công trình thì yêu cầu phải có bản sao giấy phép xây dựng hoặc sửa chữa do cơ quan có thẩm quyền cấp.

2. Ủy ban nhân dân các quận, huyện có trách nhiệm cấp phép sử dụng vỉa hè cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu quy định tại khoản 2, 3, 4, 5 Điều 13 Quy định này với thành phần hồ sơ nêu ở khoản 1 và theo mẫu giấy phép tại Phụ lục 3 kèm theo Quy định này.

### 3. Thời gian giải quyết:

Kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền cấp phép nhận đủ hồ sơ hợp lệ, việc cấp phép sử dụng phải được thực hiện trong thời gian:

- 05 (năm) ngày làm việc đối với các trường hợp yêu cầu xin phép tại khoản 2 Điều 13 Quy định này.

- 10 (mười) ngày làm việc đối với các trường hợp yêu cầu xin phép tại khoản 3, 4, 5 Điều 13 Quy định này.

Trường hợp không giải quyết việc cấp phép sử dụng tạm thời vỉa hè, cơ quan có thẩm quyền cấp phép có văn bản trả lời và nêu rõ lý do từ chối cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép để biết.

### 4. Cơ quan có thẩm quyền cấp phép sử dụng một phần công năng của vỉa hè có trách nhiệm

gửi 01 bản sao giấy phép cho Thanh tra Sở Giao thông vận tải, 01 bản sao cho Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn (địa bàn nơi tổ chức, cá nhân xin cấp phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè), 01 bản sao cho Thanh tra Xây dựng địa phương và 01 bản chính cho tổ chức, cá nhân xin cấp phép.

5. Đối với việc sử dụng tạm thời vỉa hè, thời hạn cấp phép tương ứng với thời gian xin phép sử dụng và không quá 6 tháng cho mỗi lần cấp phép.

#### **Điều 15. Gia hạn giấy phép**

1. Trước thời điểm hết hạn của giấy phép 15 ngày, các tổ chức cá nhân phải làm thủ tục xin gia hạn giấy phép. Thời gian gia hạn của giấy phép bằng với thời gian cấp phép sử dụng trước đó và chỉ áp dụng một lần. Sau thời gian gia hạn này, tổ chức và cá nhân tiếp tục có nhu cầu sử dụng tạm thời vỉa hè thì phải tiến hành xin cấp phép mới.

2. Thủ tục xin gia hạn bao gồm:

a) Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép sử dụng tạm thời của tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng một phần vỉa hè (không kèm bản vẽ) theo Phụ lục 4 kèm theo Quy định này.

b) Giấy phép cũ (bản chính).

3. Thời gian giải quyết: không quá 05 (năm) ngày làm việc đối với tất cả các trường hợp.

4. Cơ quan gia hạn giấy phép có trách nhiệm thông báo bằng văn bản việc gia hạn giấy phép đến Thanh tra Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn (địa bàn nơi tổ chức, cá nhân xin cấp phép), Thanh tra Xây dựng địa phương để biết và theo dõi.

#### **Điều 16. Phạm vi vỉa hè được sử dụng**

1. Đối với vỉa hè có bề rộng trên 3m, phạm vi cho phép sử dụng tạm thời ngoài mục đích giao thông có bề rộng lớn nhất là 1,5m tính từ mép tiếp giáp nhà bên trong vỉa hè (hoặc từ mốc chỉ giới đường) trở ra hoặc từ mép bó vỉa trở vào. Việc xác định tiêu chí cho phép sử dụng tạm thời vỉa hè phải đảm bảo trật tự, ngăn nắp trên suốt chiều dài từng đoạn tuyến hoặc suốt tuyến đường.

Trong trường hợp sử dụng vỉa hè để xây dựng, lắp đặt, sửa chữa các công trình ngầm và công trình bên trên, phạm vi vỉa hè được cấp phép sử dụng tạm thời phải đảm bảo bề rộng phần vỉa hè còn lại không nhỏ hơn 1m để đảm bảo lưu thông cho người đi bộ.

2. Đối với vỉa hè có bề rộng nhỏ hơn 3m, việc cấp phép sử dụng ngoài mục đích giao thông chỉ được xem xét đối với các hoạt động quy định tại khoản 1, 2, 5 thuộc Điều 13 Quy định này; đồng thời phải đảm bảo lưu thông cho người đi bộ.

3. Khu vực vỉa hè được cấp phép sử dụng tạm thời phải đảm bảo không chắn ngang lối ra vào đường hẻm; không nằm trước mặt tiền của các công trình văn hóa, giáo dục, thể thao, y tế, tôn giáo, cơ quan ngoại giao, công sở,...

4. Việc sử dụng vỉa hè phải đảm bảo giữ gìn vệ sinh môi trường, không làm hư hỏng kết cấu vỉa hè, tạo lối đi thông thoáng cho người đi bộ và không ảnh hưởng đến tầm nhìn lưu thông của người sử dụng các phương tiện giao thông.

### **Chương IV**

#### **QUY ĐỊNH SỬ DỤNG LÒNG ĐƯỜNG**

##### **Điều 17. Sử dụng lòng đường đô thị làm nơi đậu xe**

1. Việc sử dụng lòng đường đô thị làm nơi đậu xe phải bảo đảm các yêu cầu sau:

a) Các yêu cầu về chiều rộng lòng đường:

- Đối với đường hai chiều: lòng đường tối thiểu là 10,5 mét thì cho phép để xe một bên; tối thiểu là 14,0 mét thì cho phép để xe hai bên.

- Đối với đường một chiều: lòng đường tối thiểu là 7,5 mét thì cho phép để xe bên phải phần xe chạy.

b) Vị trí cho phép đậu xe dưới lòng đường không chắn ngang lối ra vào đường hẻm, các công trình nhà cao tầng, khu vực siêu thị, chợ và trung tâm thương mại, các công trình văn hóa, giáo dục, thể thao, y tế, tôn giáo, cơ quan ngoại giao, công sở,...

c) Việc đậu xe dưới lòng đường không gây cản trở cho các phương tiện giao thông; không gây

ảnh hưởng đến sinh hoạt và các hoạt động bình thường của tổ chức, cơ quan, hộ gia đình hai bên đường phố.

2. Khi sử dụng lòng đường đô thị làm nơi để xe công cộng có thu phí thì ưu tiên đối với tổ chức, cơ quan, hộ gia đình và cá nhân có quyền sử dụng hợp pháp nhà, công trình xây dựng dọc tuyến đường đó.

3. Đối với các tuyến đường đủ điều kiện để đậu xe dưới lòng đường có thu phí, Ủy ban nhân dân các quận, huyện phối hợp với Sở Giao thông vận tải và Công an thành phố để xác định danh mục các tuyến đường, trình Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận. Sau khi được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận các tuyến đường được phép tổ chức đậu xe dưới lòng đường có thu phí, Ủy ban nhân dân các quận, huyện triển khai lắp đặt biển báo, sơn đường cho phép đậu xe có thu phí. Trong thời gian chờ thành lập công ty khai thác các bến bãi, điểm đậu xe của thành phố, giao Ủy ban nhân dân các quận, huyện chỉ đạo tổ chức việc thu phí đậu xe dưới lòng đường.

#### **Điều 18. Sử dụng lòng đường vào các mục đích khác**

1. Đối với hoạt động đào lòng đường để xây dựng, lắp đặt, sửa chữa các công trình ngầm, phạm vi thi công phải đảm bảo mặt đường còn lại đủ bố trí 2 làn xe theo 2 chiều khác nhau (đường 2 chiều) hoặc 1 làn xe (đường 1 chiều). Trong trường hợp phạm vi thi công không đảm bảo diện tích mặt đường để bố trí làn xe cho các phương tiện giao thông, đơn vị thi công phải có biển báo lộ trình thay thế đường đi qua khu vực có công trường thi công.

2. Đối với hoạt động xã hội, thời gian chiếm dụng lòng đường không quá 24 giờ và không giới hạn phạm vi lòng đường xin phép sử dụng. Tuy nhiên, cơ quan, tổ chức xin phép sử dụng phải liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để thỏa thuận và được hướng dẫn về công tác tổ chức giao thông.

3. Việc sử dụng tạm thời lòng đường phải đảm bảo giữ gìn vệ sinh môi trường, không làm hư hỏng kết cấu mặt đường và không ảnh hưởng đến tầm nhìn lưu thông của người sử dụng các phương tiện giao thông.

### **Chương V**

#### **QUY ĐỊNH THU PHÍ, XÂY DỰNG, BẢO QUẢN**

##### **Điều 19. Về thu phí**

1. Phí sử dụng tạm thời lòng đường và vỉa hè được thực hiện theo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Phí sử dụng tạm thời vỉa hè không bao gồm chi phí hoàn trả lại hiện trạng vỉa hè.

3. Việc thu phí sử dụng tạm thời vỉa hè được thực hiện đối với tất cả các trường hợp phải xin cấp phép sử dụng.

##### **Điều 20. Về đầu tư xây dựng, sửa chữa vỉa hè**

1. Việc đầu tư xây dựng, sửa chữa vỉa hè phải tuân theo các tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam và tham khảo thiết kế mẫu vỉa hè do Sở Xây dựng ban hành. Việc sử dụng các mẫu bó vỉa, vật liệu xây dựng vỉa hè được tiến hành theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho người đi bộ và thân thiện với môi trường sống.

2. Vỉa hè trên từng tuyến đường phải được thực hiện đồng bộ về kết cấu, thiết kế và đảm bảo thuận lợi cho người khuyết tật tiếp cận sử dụng.

3. Đối với các công trình xây dựng dọc các tuyến đường phố, việc đấu nối giao thông phải đảm bảo phần đất dành cho xây dựng vỉa hè dọc theo đường phố không bị chiếm dụng làm đường ra vào. Trong trường hợp đấu nối giao thông trực tiếp từ công trình xây dựng ra đường phố chính, phần vỉa hè ở các lối ra vào vẫn phải được giữ nguyên vật liệu so với thiết kế dọc tuyến, chỉ hạ thấp cao độ theo thiết kế mẫu vỉa hè do Sở Xây dựng ban hành.

4. Kinh phí xây dựng, sửa chữa vỉa hè được lấy từ nguồn thu từ việc cấp phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè được để lại cho ngân sách các quận; kinh phí đầu tư dự án đối với vỉa hè xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo vỉa hè; nguồn tài chính cho quản lý, duy tu, sửa chữa thường xuyên hàng năm đối với vỉa hè đã được đầu tư xây dựng trước đó và đưa vào sử dụng sau đó.

5. Khuyến khích mọi hình thức xã hội hóa việc đầu tư xây dựng, sửa chữa vỉa hè. Tổ chức, cá nhân được phép tự tiến hành xây dựng, sửa chữa vỉa hè bằng nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà

nước theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân quận, huyện về mẫu thiết kế vỉa hè và thủ tục tiến hành.

**Điều 21. Về bảo quản lòng đường, vỉa hè**

1. Nghiêm cấm các hoạt động ảnh hưởng đến mỹ quan đô thị, vệ sinh môi trường trên bề mặt lòng đường và vỉa hè, bao gồm:

- a) Sử dụng vỉa hè để phục vụ sinh hoạt ăn uống, vệ sinh của cá nhân, hộ gia đình.
- b) Đổ nước sinh hoạt, chất lỏng độc hại, nước thải chứa hóa chất ra lòng đường và vỉa hè.
- c) Để phế thải xây dựng, rác, bùn đất, xác súc vật, chất thải súc vật trên bề mặt lòng đường và vỉa hè.
- d) Tháo dỡ gạch vỉa hè, đục bỏ bó vỉa tạo dốc từ vỉa hè xuống lòng đường.
- đ) Lắp đặt, xây dựng bục, bệ đất xe, bậc tam cấp vào nhà và công trình bên đường gây ảnh hưởng đến hoạt động của phương tiện giao thông và người đi bộ; gây mất mỹ quan đô thị và dẫn đến thay đổi kết cấu vỉa hè dọc tuyến đường.
- e) Trộn vữa, bê tông, xi măng trực tiếp trên bề mặt lòng đường và vỉa hè.
- g) Hạp chợ, kinh doanh dịch vụ ăn uống, bày hàng hóa, để vật liệu không có giấy phép trên lòng đường, vỉa hè.
- h) Giữ xe đạp, xe máy, xe ô tô và các phương tiện cơ giới khác trên vỉa hè không có giấy phép hoặc không đúng nơi quy định.
- i) Đậu xe ô tô trên các tuyến đường không có biển báo giao thông hướng dẫn và cho phép đậu xe dưới lòng đường.
- k) Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cơ quan có trụ sở tiếp giáp với vỉa hè phải có trách nhiệm tham gia đảm bảo vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị tại khu vực vỉa hè, lòng đường trước trụ sở tổ chức, cơ quan.

3. Hộ gia đình, cá nhân có nhà riêng tiếp giáp với vỉa hè và không có nhu cầu xin sử dụng tạm thời một phần vỉa hè có trách nhiệm tham gia giữ gìn vệ sinh tại khu vực vỉa hè, lòng đường trước nhà riêng.

4. Tổ chức, cơ quan, hộ gia đình và cá nhân có trách nhiệm không để người khác vi phạm quy định về bảo quản lòng đường và vỉa hè tại khu vực trước trụ sở tổ chức, cơ quan, nhà riêng và thông báo sớm với chính quyền địa phương trong trường hợp xảy ra các vi phạm.

**Chương VI**  
**TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ, THỰC HIỆN**

**Điều 22. Trách nhiệm các sở, ban, ngành**

**1. Sở Xây dựng**

a) Quản lý Nhà nước đối với vỉa hè, lòng đường, chủ trì, phối hợp các lực lượng liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm việc quản lý và sử dụng toàn bộ vỉa hè, lòng đường trên địa bàn thành phố theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

b) Chủ trì phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các ngành có liên quan nghiên cứu, đề xuất thiết kế đô thị cho một số tuyến đường chính trong trung tâm đô thị trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

c) Là đầu mối tổng hợp, hướng dẫn lập, thực hiện quy hoạch, kế hoạch nâng cấp cải tạo, bảo trì và phát triển đường đô thị.

d) Ban hành thiết kế mẫu vỉa hè và quy chế xây dựng vỉa hè để áp dụng thống nhất trên toàn thành phố.

đ) Hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc quản lý, khai thác, sử dụng đường đô thị.

e) Cung cấp các hồ sơ về quy hoạch xây dựng đô thị và thẩm tra việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn,... đối với đường trong đô thị.

g) Chủ trì cùng với Sở Giao thông Vận tải kiểm tra trình Ủy ban nhân dân thành phố danh mục công trình và tuyến phố được phép sử dụng vỉa hè vào việc kinh doanh, buôn bán trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân quận, huyện.

h) Phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế, Sở Giao thông vận tải, Sở Tư pháp xây dựng mức thu phí sử dụng lòng đường, vỉa hè trình Ủy ban nhân dân thành phố và trình Hội đồng nhân dân thành phố quyết định.

i) Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Xây dựng tình hình triển khai thực hiện theo Quy định này theo định kỳ 06 tháng, 01 năm.

## **2. Sở Giao thông vận tải**

a) Thực hiện trách nhiệm trong công tác phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận, huyện về quản lý, bảo trì, nâng cấp và phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đô thị.

b) Phối hợp với Sở Xây dựng thống nhất với Ủy ban nhân dân các quận, huyện và Công an thành phố về danh mục các khu vực, tuyến đường có vị trí, địa điểm được sắp xếp, tổ chức làm bãi giữ xe trên vỉa hè; danh mục các công trình, tuyến đường được phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè vào việc kinh doanh dịch vụ, buôn bán hàng hóa, danh mục các tuyến đường đủ điều kiện đậu xe dưới lòng đường có thu phí trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

c) Chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các quận, huyện theo phân cấp quản lý và Công an thành phố, trên cơ sở chiều rộng mặt cắt đường, loại đường phố, tính chất đường phố, khả năng thông xe,... để tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành danh mục tuyến đường cho phép đậu xe tại lòng đường.

d) Chỉ đạo Thanh tra Sở Giao thông vận tải phối hợp với Công an, Thanh tra Xây dựng và chính quyền địa phương tăng cường kiểm tra giám sát việc sử dụng tạm thời một phần vỉa hè ngoài mục đích giao thông; kiên quyết xử lý đối với tình trạng vi phạm; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, vệ sinh môi trường tại khu vực được cấp phép sử dụng.

đ) Ban hành mẫu đơn, mẫu giấy phép và quy trình cấp giấy phép đối với công tác đào lòng đường để xây dựng, lắp đặt, sửa chữa các công trình ngầm dưới lòng đường để ủy ban nhân dân quận, huyện cấp phép đào lòng đường cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu đào lòng đường nhưng phải đáp ứng các quy định tại khoản 1,2,3 Điều 18 Quy định này.

## **3. Sở Tài chính**

a) Chủ trì phối hợp với Cục Thuế, Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Tư pháp xây dựng mức thu phí sử dụng vỉa hè, lòng đường trình Ủy ban nhân dân thành phố và Hội đồng nhân dân thành phố quyết định.

b) Hướng dẫn việc thu và quản lý phí sử dụng tạm thời lòng đường và vỉa hè theo quy định của pháp luật.

c) Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố trong việc bố trí kinh phí trong công tác vệ sinh đô thị, thu gom, nạo vét thông thoát hệ thống cống rãnh trong khu đô thị trên địa bàn thành phố.

## **4. Công an thành phố**

a) Chỉ đạo lực lượng Công an phối hợp với lực lượng của Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và chính quyền địa phương hướng dẫn, kiểm tra, xử lý kịp thời các vi phạm theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải thống nhất với Ủy ban nhân dân quận, huyện danh mục các khu vực, tuyến đường có vị trí, địa điểm được sắp xếp, tổ chức làm bãi giữ xe trên vỉa hè; danh mục các công trình, tuyến đường được phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè vào việc kinh doanh dịch vụ, buôn bán hàng hóa, danh mục các tuyến đường đủ điều kiện đậu xe dưới lòng đường có thu phí trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

## **5. Sở Công Thương**

a) Căn cứ vào quy hoạch phát triển của ngành, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, hỗ trợ các địa phương xây dựng các điểm chợ, trung tâm thương mại và các điểm buôn bán tập trung nhằm hạn chế việc buôn bán tự phát trên vỉa hè, lòng đường góp phần đảm bảo mỹ quan và trật tự đô thị trên địa bàn thành phố.

b) Phối hợp cùng Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Công an thành phố kiểm tra trình Ủy ban nhân dân thành phố danh mục công trình và tuyến phố được phép sử dụng vỉa hè vào việc kinh doanh, buôn bán trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân dân quận, huyện.

### **6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

a) Phối hợp cùng Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị có liên quan phổ biến, tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về lập lại trật tự kỷ cương đô thị, an toàn giao thông, bảo vệ mỹ quan của thành phố.

b) Tiến hành lập quy hoạch hệ thống quảng cáo trên địa bàn thành phố, đưa công tác quảng cáo vào nề nếp, bảo đảm trật tự mỹ quan chung, xây dựng nếp sống văn minh đô thị.

c) Cấp phép lắp đặt biển hiệu, quảng cáo và phối hợp với các sở, ngành có liên quan kiểm tra xử lý vi phạm trong việc lắp đặt biển hiệu, quảng cáo.

### **Điều 23. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân quận, huyện**

1. Đề xuất danh mục các khu vực, tuyến đường có vị trí, địa điểm được sắp xếp, tổ chức làm bãi giữ xe trên vỉa hè; danh mục các công trình, tuyến đường được phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè vào việc kinh doanh dịch vụ, buôn bán hàng hóa; danh mục tuyến đường được phép đậu xe dưới lòng đường (bao gồm có thu phí và không thu phí đậu xe) trình cơ quan thẩm quyền quyết định. Triển khai việc lắp đặt biển báo quy định khu vực cho phép đậu xe có thu phí dưới lòng đường.

2. Ban hành danh sách các tuyến đường được phép có hoạt động để xe 2 bánh tự quản trước cửa nhà nhân dân.

3. Thực hiện cấp phép và thu phí sử dụng tạm thời một phần vỉa hè theo quy định đối với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời vỉa hè ngoài mục đích giao thông.

4. Chỉ đạo Công an và Thanh tra Xây dựng quận tổ chức kiểm tra, xử lý vi phạm việc sử dụng tạm thời một phần vỉa hè và lòng đường theo chức năng được quy định.

5. Hướng dẫn thủ tục tiến hành xây dựng, sửa chữa vỉa hè và cung cấp mẫu thiết kế vỉa hè cho các tổ chức, cá nhân muốn xây dựng, sửa chữa vỉa hè bằng nguồn kinh phí của tổ chức, cá nhân này theo thiết kế mẫu vỉa hè do Sở Xây dựng ban hành.

6. Định kỳ 06 tháng, 01 năm, Ủy ban nhân dân các quận, huyện có báo cáo, đánh giá tổng kết quá trình quản lý và sử dụng vỉa hè, lòng đường; đề xuất kế hoạch thực hiện tiếp theo gửi về Sở Xây dựng và Sở Giao thông vận tải tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

7. Thực hiện chế độ báo cáo cho Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải về hiện trạng và tình hình đầu tư xây dựng vỉa hè thuộc phạm vi địa bàn quản lý.

### **Điều 24. Trách nhiệm Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn**

1. Tổ chức tuyên truyền, vận động, phổ biến hướng dẫn tới các tổ dân phố, các hộ gia đình và tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Quản lý, kiểm tra việc sử dụng tạm thời vỉa hè, lòng đường phục vụ việc cưới, việc tang theo quy định tại Điều 6 của Quy định này.

3. Tổ chức kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm hành chính trong sử dụng vỉa hè theo chức năng, thẩm quyền được quy định.

4. Đề xuất cơ quan có thẩm quyền thu hồi Giấy phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè ngoài mục đích giao thông đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm thường xuyên việc sử dụng nêu trên.

5. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất cho Ủy ban nhân dân các quận, huyện về hiện trạng vỉa hè và tình hình vi phạm hành chính trong sử dụng vỉa hè thuộc phạm vi địa bàn quản lý.

### **Điều 25. Trách nhiệm của các cơ quan thông tin đại chúng**

1. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn để mọi tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân thực hiện đúng các quy định về sử dụng lòng đường, vỉa hè.

2. Phổ biến kịp thời các thông tin liên quan đến nếp sống văn minh đô thị, an toàn giao thông và vệ sinh môi trường trên các phương tiện thông tin đại chúng.

### **Điều 26. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân được cấp phép sử dụng tạm thời vỉa hè**

1. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng vỉa hè và các nội dung yêu cầu trong giấy phép.

2. Thực hiện nghĩa vụ đóng phí sử dụng tạm thời vỉa hè trên các tuyến đường được quy định.
3. Đảm bảo an toàn giao thông và vệ sinh môi trường khu vực vỉa hè được cấp phép sử dụng tạm thời.

## **Chương VII** **XỬ LÝ VI PHẠM**

### **Điều 27. Xử lý vi phạm**

1. Việc xử lý các vi phạm đối với việc quản lý và sử dụng lòng đường, vỉa hè được thực hiện thông qua:

- Các quy định xử phạt vi phạm hành chính của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở;

- Các quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, quản lý và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông;

- Các quy định đảm bảo trật tự công cộng.

2. Cơ quan quản lý và cấp phép sử dụng tạm thời vỉa hè phải tổ chức kỷ luật cá nhân được phân công xem xét hồ sơ cấp phép sử dụng tạm thời một phần vỉa hè không đúng quy định.

3. Tổ chức, cá nhân vi phạm quy định quản lý và sử dụng tạm thời vỉa hè sẽ bị thu hồi giấy phép, được xử lý theo quy định về xử lý vi phạm hành chính và các quy định khác có liên quan.

## **Chương VIII** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 28. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Xây dựng phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các Sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã, thị trấn có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quy định này.

2. Ủy ban nhân dân quận, huyện phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Công an thành phố và các Sở, Ngành có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đồng bộ trên địa bàn thành phố.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hay cần thiết phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế, Sở Xây dựng có trách nhiệm tổng hợp và đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố để điều chỉnh./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**  
(đã ký)  
**Trần Thanh Mẫn**